

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 386/2019/HS-PT

Ngày: 10/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Anh K

Các Thẩm phán:

1. Ông Huỳnh Văn T

2. Bà Nguyễn Hoàng A

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Q –Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung T - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 318/2019/TLPT-HS ngày 05/08/2019 đối với bị cáo Lê Tuấn A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự số 121/2019/HSST ngày 25/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố H.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Tuấn A**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1994; Nơi sinh: Tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKKHKT: Khu phố 2, phường B, thị xã L, tỉnh BT; Chỗ ở: 04.02 Tầng 5, chung cư Bình M, phường Bình A, Quận Y, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; họ tên cha: Lê C họ tên mẹ: Nguyễn Thị N; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư **Nguyễn Hoàng H** – Công ty luật TNHH Credent, thuộc đoàn luật sư tỉnh Bình D là người bào chữa cho bị cáo (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của nạn nhân Thạch Vũ T: Ông Thạch T, sinh năm 1969, nơi cư trú: Ấp An Q, xã T, huyện Cù Lao D, tỉnh ST (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 04/9/2018, Lê Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 86B6-086.33 chở bạn gái là bà Nguyễn Thị Ngọc C từ quận TP về nhà bà Châu tại

xã V, huyện BC. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Tuấn A điều khiển xe lưu thông trên đường Võ Văn V, hướng từ đường Nguyễn Thị T ra đường Trần Văn G, khi lưu thông đến đoạn đường thuộc tổ 1 (trước kho chứa hàng công ty sản xuất bột mì Minh Nhật), ấp 3B, xã V, huyện BC thì T A bật đèn tín hiệu bên trái, lưu thông băng xéo sang chiều đường ngược lại để quẹo vào hẻm bên trái. Khi xe của Tuấn A lưu thông sang làn đường của xe chiều ngược lại thì va chạm với xe mô tô biển số 83D1-131.01 do ông Thạch Vũ T điều khiển lưu thông chiều ngược lại. Tai nạn xảy ra làm 02 xe và người ngã xuống đường, ông Trường tử vong tại hiện trường, Tuấn A và bà C bị thương nhẹ, hai xe liên quan hư hỏng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1129/TT.18 ngày 03/10/2018 của Trung tâm Pháp y Thành phố, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Thạch Vũ Trường là do: Chấn thương sọ não/ Đa chấn thương, nồng độ Ethanol trong máu cao (187,67mg/100ml).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 121/2019/HSST ngày 25/6/2019 của Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 260; các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào chấp hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/7/2019, bị cáo Lê Tuấn A kháng cáo xin miễn trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo, đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H trình bày:

Khoảng 22 giờ ngày 04/9/2018, Lê Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 86B6-086.33 chở bạn gái là chị Nguyễn Thị Ngọc Châu lưu thông trên đường Võ Văn V, hướng từ đường Nguyễn Thị T ra đường Trần Văn G, khi lưu thông đến đoạn đường thuộc tổ 1 (trước kho chứa hàng công ty sản xuất bột mì Minh Nhật), ấp 3B, xã Vĩnh Lộc B, huyện BC thì Tuấn A va chạm với xe mô tô biển số 83D1-131.01 do ông Thạch Vũ T điều khiển lưu thông chiều ngược lại, hậu quả ông T Tử Vong. Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn nêu trên là do Lê Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 86B6-086.33 lưu thông không đúng phần đường quy định (lưu thông ngược chiều), chuyển hướng không đảm bảo an toàn, đã vi phạm Điều 9, Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra Ông Thạch Vũ T điều khiển xe mô tô biển số 83D1-131.01 lưu thông khi trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định (187,67mg/100ml), không đội mũ bảo hiểm, không mở đèn chiếu sáng khi điều khiển xe vào ban đêm, đã vi phạm Điều 8, Điều 23 và Điều 30 Luật giao thông đường bộ, là một phần nguyên nhân dẫn đến tai nạn, gây hậu quả của vụ án.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015 là thỏa đáng và có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đây là vụ án xảy ra do lỗi hỗn hợp, lỗi chính do nạn nhân khi tham gia giao thông đã sử dụng rượu bia vượt quá quy định, không đội mũ bảo hiểm, không bật đèn chiếu sáng khi điều khiển xe vào ban đêm, điều khiển xe với tốc độ nhanh gây ra tai nạn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết này để quyết định hình phạt cho bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/7/2019, bị cáo Lê Tuấn A làm đơn kháng cáo xin miễn trách nhiệm hình sự, đồng thời tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo đề nghị cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình. Xét đơn kháng cáo và yêu cầu thay đổi kháng cáo của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 04/9/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 86B6-086.33 chở bạn gái là chị Nguyễn Thị Ngọc C, khi lưu thông đến đoạn đường thuộc tổ 1 (trước kho chứa hàng công ty sản xuất bột mì Minh Nhật), ấp 3B, xã V, huyện BC thì va chạm với xe mô tô biển số 83D1-131.01 do ông Thạch Vũ T điều khiển lưu thông chiều ngược lại, hậu quả ông T Tử Vong. Căn cứ vào sơ đồ hiện trường vụ án (Bút lục 38), Bản kết luận giám định về dấu vết va chạm giữa các phương tiện, lời khai của bị cáo và lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị Ngọc C (Bút lục 143-145) đã có đủ cơ sở xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn nêu trên là do bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 86B6-086.33 lưu thông không đúng phần đường quy định (lưu thông ngược chiều) đã vi phạm Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây ra tai nạn, hậu quả làm 01 người tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong vụ án này nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả chết người cũng có một phần lỗi của nạn nhân là ông Thạch Vũ T, ông T đã điều khiển xe mô tô biển số 83D1-131.01 lưu thông khi trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định (187,67mg/100ml), không đội mũ bảo hiểm, không mở đèn chiếu sáng khi điều khiển xe vào ban đêm, đã vi phạm Điều 8, Điều 23 và Điều 30 Luật giao thông đường bộ, do đó cần xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn trong vụ án này có lỗi của bị cáo và lỗi của nạn nhân (lỗi hỗn hợp).

Ngoài ra xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi xảy ra vụ án đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 35 triệu đồng, được người đại diện hợp pháp của nạn nhân làm đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự (Bút lục 86); bị cáo có nhân thân tốt, tốt nghiệp Đại học Công nghệ Thành phố H hiện đang có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên khi lượng hình cần vận dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự như vậy cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội và phù hợp với quan điểm bào chữa của luật sư tại phiên tòa phúc thẩm.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tuấn A, sửa Bản án sơ thẩm số 121/2019/HSST ngày 25/6/2019 của Tòa án nhân dân Huyện BC, Thành phố H.

Căn cứ Khoản 1 Điều 260; các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường BA, Quận Z, Thành phố H giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ được thực hiện theo Điều 69 luật Thi hành án hình sự 2010.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Tuấn A cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo không phải đóng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.H; (1)
- VKSND TP.H; (3)
- VKSND Huyện BC; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA H. BC;(1)
- TAND H. BC; (2)
- Công an H. BC; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Anh Kiệt